

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ H  
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 131/2021/HSST  
Ngày 25/11/2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÒA BÌNH**  
***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Minh Khoa

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Viết Long và ông Đinh Trọng Tuấn.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Quách Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Ngọc Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 140/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 149/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021 đối với:

1. Bị cáo **Xa Thanh H**, sinh năm 1975 tại tỉnh Hòa Bình.

Nơi ĐKKH: Xóm D, xã H, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình.

Nơi cư trú: Số nhà 61, Tổ 16, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không.

Con ông, Xa Hữu A (Đã chết); Con bà, Nguyễn Thị B, sinh năm 1953; Có chồng, Bùi Quang V, sinh năm 1968 (Đã ly hôn); Gia đình bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: (Không).

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo **Bùi Thị Ch**, sinh năm 1967 tại Hòa Bình

Nơi ĐKKH: Xóm N, xã Y, huyện Th, tỉnh Phú Thọ.

Nơi cư trú: Xóm M, xã H, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Mường; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không.

Con ông, Bùi Văn B (Đã chết); Con bà, Nguyễn Thị Đ (Đã chết); Có chồng, Đinh Quốc B (Đã ly hôn); Có 02 con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 2002; Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: (Không).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2021, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình, (Có mặt tại phiên tòa).

3. Bị cáo **Đinh Ph**, sinh năm 1978 tại Thừa Thiên Huế

Nơi ĐKKH: Số 460 L, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Nơi cư trú: Số nhà 13, Ngõ Đ, tổ 16, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không.

Con ông, Đinh B (Đã chết); Con bà, Vương Thị C, sinh năm 1936; Có vợ, Nguyễn Thị Hồng Th (Đã ly hôn); Có 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2006; Gia đình bị cáo có 11 anh chị em, bị cáo là con út trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: (Không).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2021 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình, (Có mặt tại phiên tòa).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Quàng Thị H1, sinh năm 1998

Nơi cư trú: Xã N, huyện M, tỉnh Sơn La, (Vắng mặt).

- Anh Đỗ Văn O, sinh năm 1971

Nơi cư trú: Tổ 4, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình, (Có đơn xin vắng mặt).

- Anh Bùi Văn I, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Xã M, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình, (Vắng mặt).

- Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Xã M, huyện B, thành phố Hà Nội, (Vắng mặt).

- Anh Bùi Thị S, sinh năm 1973

Nơi cư trú: Số nhà 35, Tổ 16, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình, (Có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Đỗ Văn O và Bùi Văn I là hai đối tượng có nhu cầu mua dâm, nên vào khoảng 23 giờ, ngày 21/6/2021 O có gọi điện và nhắn tin bằng ứng dụng zalo của mình vào tài khoản zalo của Xa Thanh H đặt vấn đề nhờ H môi giới giúp 02 gái bán dâm đến nhà nghỉ Nh tại địa chỉ Số nhà 35, tổ 16, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình. H đồng ý, thỏa thuận với O giá một lần mua dâm một người 400.000 đồng. Sau đó O cùng với I đến nhà nghỉ Nh thuê 02 phòng 201 và 204 chờ gái bán dâm tới. H báo cho Quàng Thị H1 là gái bán dâm đang ở cùng nhà với mình. Hoa đồng ý đem theo một bao cao su đến nhà nghỉ Nh rồi vào phòng 201 gặp Oai. Theo thỏa thuận ban đầu với H, tiền bán dâm là 400.000 đồng, H hưởng lợi 200.000 đồng, H1 trực tiếp bán dâm hưởng 200.000 đồng. Ngoài số tiền trên O còn tự nguyện (bo) cho thêm H1 200.000 đồng.

Do còn thiếu một gái bán dâm cho I đang đợi tại phòng 204, nên H gọi điện cho Bùi Thị Ch, bảo Ch gọi cho O một gái bán dâm, Ch đồng ý và thỏa thuận giá 400.000 đồng, H hưởng 100.000 đồng. sau đó Ch gọi điện cho Nguyễn Thị Ng đến nhà nghỉ bán dâm cho khách. Sợ Ng không biết địa chỉ nhà nghỉ nên H có gọi điện cho Đinh Ph là người yêu của mình đón rồi đưa Ng lên phòng 204 Nhà nghỉ Nh cho I và bảo Ng thu của I 400.000 đồng rồi đưa lại cho Ph 100.000 đồng để đem về đưa cho H.

Trong khi Đỗ Văn O và Bùi Văn I cùng Quàng Thị H1 và Nguyễn Thị Ng thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị tổ công tác Công an thành phố H kiểm tra hành chính hoạt động nhà nghỉ Nh phát hiện quả tang lập biên bản thu giữ người cùng vật chứng, gồm: 01 bao cao su chưa qua sử dụng; 03 điện thoại di động của H; Ch; Ph; Thu 1.200.000 đồng, trong đó: Thu của I 500.000 đồng; thu của O 500.000 đồng và thu của H1 200.000 đồng.

Biết không thể che giấu được hành vi môi giới mại dâm của mình nên Xa Thanh H; Bùi Thị Ch và Đinh Ph đã tự giác ra đầu thú trước cơ quan Điều tra và khai rõ toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát thành phố H, giữ quyền công tố, giữ nguyên bản Cáo trạng số: 134/CT-VKS ngày 15/10/2021. Đồng thời đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Xa Thanh H; Bùi Thị Ch và Đinh Ph phạm tội "Môi giới mại dâm".

Căn cứ điểm (đ) khoản 2 Điều 328; điểm s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38, Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Xa Thanh H từ 24 đến 30 tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 328 của Bộ luật hình sự, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Thị Ch từ 09 đến 12 tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 328 của Bộ luật hình sự, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đinh Ph từ 09 đến 12 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao cao su chưa qua sử dụng;

Tịch thu tổng số tiền 1.200.000 đồng và 03 chiếc điện thoại của Xa Thanh H; Bùi Thị Ch và Đinh Ph để nộp ngân sách nhà nước.

Các bị cáo đều không có tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, các bị cáo đều xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, đều vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào các Điều 292 và 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[2]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Các bị cáo Xa Thanh H; Bùi Thị Ch và Đinh Ph là những người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết việc Môi giới mại dâm là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến trật tự trị an, đạo đức xã hội, nếp sống và sức khỏe con người; là nguyên nhân dẫn đến các bệnh truyền nhiễm trong xã hội, xong các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội của mình. Như vậy có đủ căn cứ để khẳng định Cáo trạng truy tố các bị cáo về tội Môi giới mại dâm theo Điều 328 của Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về vai trò của từng bị cáo: Đây là vụ án có liên quan nhiều bị cáo (Xa Thanh H; Bùi Thị Ch và Đinh Ph) phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn, được quy định tại Điều 17 của Bộ luật hình sự: Trong đó Xa Thanh H là người có vai trò chính, phạm tội thuộc trường hợp phạm tội nghiêm trọng môi giới dẫn dắt mại dâm “đối với hai người trở lên” được quy định tại điểm (đ) khoản 2 Điều 328 của Bộ luật hình sự nên phải chịu mức hình phạt cao hơn so với các bị cáo còn lại;

Bùi Thị Ch đồng phạm cùng Xa Thanh H trong việc môi giới mại dâm; Đinh Ph là người giúp sức trong việc môi giới mại dâm với Xa Thanh H thuộc trường hợp

phạm tội ít nghiêm trọng, đã phạm vào khoản 1 Điều 328 của Bộ luật hình sự nên cũng phải chịu mức án tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

[4] Về nhân thân; tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Về nhân thân, các bị cáo đều không có tiền án; tiền sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Xa Thanh H luôn có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải và đầu thú trước cơ quan điều tra. Bản thân là người khuyết tật nặng (cụt một bên chân) có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự để quyết định một hình phạt dưới khung hình phạt của điều luật mà Cáo trạng đã truy tố có lợi cho bị cáo.

Đối với Bùi Thị Ch và Đinh Ph đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã đầu thú trước Cơ quan điều tra và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; riêng bị cáo Đinh Ph có bác ruột là Liệt sỹ nên các tình tiết nêu trên được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 của Bộ luật hình sự nên áp dụng cho các bị cáo trước khi lượng hình.

[5]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với 01 bao cao su chưa qua sử dụng (tiêu hủy); toàn bộ số tiền 1.200.000 đồng và 03 chiếc điện thoại di động thu của các bị cáo. Xét thấy, số vật chứng trên có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên tịch thu để nộp ngân sách nhà nước.

[6]. Về án phí: Bị cáo Xa Thanh H; Bùi Thị Ch và Đinh Ph phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm (đ) khoản 2 Điều 328; điểm s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38, Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật hình sự, đối với bị cáo Xa Thanh H.

- Căn cứ khoản 1 Điều 328 của Bộ luật hình sự, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật hình sự, đối với bị cáo Bùi Thị Ch.

- Căn cứ khoản 1 Điều 328 của Bộ luật hình sự, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật hình sự, đối với bị cáo Đinh Ph.

Tuyên bố các bị cáo Xa Thanh H; Bùi Thị Ch và Đinh Ph phạm tội “Môi giới mại dâm”.

1. Xử phạt, Xa Thanh H 24 (Hai bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Xử phạt, Bùi Thị Ch 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/6/2021.

3. Xử phạt, Đinh Ph 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/6/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) Bao cao su màu đen, trên mặt vỏ ghi STRONG MENS, chưa qua sử dụng.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước:

+ 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10S màu đỏ, số imel 1: 353418114173518, số imel 2: 353419114173516, tình trạng đã qua sử dụng, tình trạng đã qua sử dụng thu giữ từ Xa Thanh H, (không kiểm tra tình trạng máy bên trong).

+ 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart JOY3 màu đen, số imel 1: 351726115068566, số imel 2: 351726115068574, tình trạng đã qua sử dụng, thu giữ từ Bùi Thị Ch, (không kiểm tra tình trạng máy bên trong).

+ 01 (một) Điện thoại di động Nokia 1203 màu xanh dương, số seri 350618543472729, tình trạng đã qua sử dụng, thu giữ của Đinh Ph, (không kiểm tra tình trạng máy bên trong).

+ 01 (một) Phong bì niêm phong đánh số 01 bên trên mặt đề chữ: Vật chứng vụ Xa Thanh H cùng đồng phạm môi giới mại dâm ngày 21/6/2021 tại tổ 16, phường T, thành phố H, bên dưới ghi “Tiền Việt Nam đồng, số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng), tạm giữ của phòng 201, đã qua giám định. Trên mép dán niêm phong mặt sau phong bì có chữ của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Cơ quan công an thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

+ 01 (một) Phong bì niêm phong đánh số 02 bên trên mặt đề chữ: Vật chứng vụ Xa Thanh Hoa cùng đồng phạm môi giới mại dâm ngày 21/6/2021 tại tổ 16, phường T, thành phố H, bên dưới ghi “Tiền Việt Nam đồng, số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), tạm giữ của phòng 204, đã qua giám định. Trên mép dán niêm phong mặt sau phong bì có chữ của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Cơ quan công an thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

Theo biên bản giao nhận vật chứng số: 08/BB ngày 03/11/2021 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố H và Chi cục thi hành án dân sự thành phố H

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Xa Thanh H; Bùi Thị Ch và Đinh Ph mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Xa Thanh H; Bùi Thị Ch và Đinh Ph có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/11/2021). Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (vắng mặt tại phiên tòa) có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Tòa án ND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp nơi bị cáo ĐKKH;
- VKSND thành phố H;
- Công an thành phố H;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TP H;
- Bị cáo (H; Ch; Ph);
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ Tọa phiên tòa**

(ĐÃ KÝ)

**Đặng Minh Khoa**

